

# ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CỦA PHƯƠNG PHÁP TÁC ĐỘNG CỘT SỐNG PHỐI HỢP VỚI ĐIỆN CHÂM TRONG ĐIỀU TRỊ ĐAU THẮT LƯNG DO THOÁI HÓA CỘT SỐNG

Trần Thiện Ân<sup>1</sup>, Nguyễn Thị Tú Anh<sup>1</sup>,  
Thái Văn Hiến<sup>1</sup>, Trần Lê Minh<sup>1</sup>, Võ Hiệp<sup>1</sup>

DOI: 10.38103/jcmhch.2020.59.7

## TÓM TẮT

**Đặt vấn đề:** Đau thắt lưng do thoái hóa cột sống là một bệnh lý rất thường gặp trên thế giới cũng như ở Việt Nam, bệnh có xu hướng ngày càng tăng, đặc biệt là trong 2 thập kỷ trở lại đây.

**Mục tiêu:** Đánh giá hiệu quả điều trị đau thắt lưng do thoái hóa cột sống bằng phương pháp tác động cột sống kết hợp với điện châm.

**Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** Gồm 76 bệnh nhân được chẩn đoán là đau thắt lưng do thoái hóa cột sống điều trị tại khoa Y học cổ truyền từ tháng 6/2018 đến tháng 6/2019. Phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu tiến cứu, can thiệp lâm sàng, so sánh trước và sau điều trị, so sánh với nhóm chứng.

**Kết quả:** Nhóm nghiên cứu: Loại tốt 63,16%; Khá 31,58%. Nhóm chứng: Loại tốt 42,10%; Khá 50,00%.

**Kết luận:** Phương pháp tác động cột sống phối hợp với điện châm cho hiệu quả điều trị đau thắt lưng do thoái hóa cột sống cao hơn điện châm đơn thuần.

**Từ khóa:** Đau thắt lưng, thoái hóa cột sống, tác động cột sống, điện châm

## ABSTRACT

### EVALUATION OF THE EFFECTS OF SPINAL CORD STIMULATING COMBINED WITH ELECTRONIC ACUPUNCTURE IN THE TREATMENT OF LOW BACK PAIN BY OSTEOARTHRITIS

Tran Thien An<sup>1</sup>, Nguyen Thi Tu Anh<sup>1</sup>,  
Thai Van Hien<sup>1</sup>, Tran Le Minh<sup>1</sup>, Vo Hiep<sup>1</sup>

**Background:** Low back pain by osteoarthritis is one of the most common diseases in the world as well as in Vietnam, prevalence of low back pain has increased over the past two decades.

**Objectives:** To evaluate the effects of spinal cord stimulating combined with electronic acupuncture in the treatment of low back pain by spondylosis.

**Materials and methods:** 76 patients diagnosed of low back pain by spondylosis, were examined and treated at Traditional Medicine Department of Hue Central Hospital.

**Results:** In researched group: Good level occupied 63.16% and fair good level occupied 31.58%. In controlled group: Effective treatment at good and fair good level accounted for 42.10% and 50.00%.

**Conclusion:** Spinal cord stimulating combined with electronic acupuncture shows better effect than electronic acupuncture in the treatment of low back pain by spondylosis.

**Key words:** Low back pain, spondylosis, spinal cord stimulating, electronic acupuncture

1. Khoa Y học cổ truyền

- Ngày nhận bài (Received): 29/9/2019; Ngày phản biện (Revised): 27/01/2020;  
- Ngày đăng bài (Accepted): 20/02/2020  
- Người phản hồi (Corresponding author): Trần Thiện Ân  
- Email: tranthienanyhct@gmail.com; ĐT: 0985847806

## **I. ĐẶT VẤN ĐỀ**

Đau thắt lưng là một bệnh rất phổ biến, theo tác giả Nguyễn Thị Ngọc Lan, có khoảng 70 - 85% dân số thế giới có ít nhất một lần mắc phải đau thắt lưng trong đời [1]. Đây là thể loại đau mạn tính thường gặp tại các cơ sở y tế [2]. Theo Golob AL. có nhiều nguyên nhân gây đau thắt lưng, nhưng trong đó thoái hóa cột sống thắt lưng là nguyên nhân phổ biến nhất [3].

Để điều trị đau thắt lưng, Y học cổ truyền cũng có nhiều phương pháp, mỗi phương pháp đều có nét độc đáo riêng của nó và tác động cột sống là một trong số đó.

Kỹ thuật tác động cột sống là một hình thức dùng tay tác động vào cột sống nhằm mục đích chẩn đoán và điều trị bệnh được Lương y Nguyễn Tham Tán dày công nghiên cứu ứng dụng và phát triển tại Việt Nam từ những năm 80 của thế kỷ trước [4],[5]. Tại Bệnh viện Châm cứu Trung ương và một số Bệnh viện Y học cổ truyền trên toàn quốc, phương pháp tác động cột sống đã được ứng dụng điều trị thành công nhiều bệnh tại cột sống và ngoài cột sống khác [6]. Khoa Y học cổ truyền Bệnh viện Trung ương Huế cũng đã áp dụng tác động cột sống trong điều trị một số bệnh về thần kinh - cơ xương khớp cho hiệu quả tốt. Tuy nhiên cho đến nay vẫn chưa có đề tài nào nghiên cứu một cách có hệ thống để đánh giá hiệu quả của phương pháp tác động cột sống kết hợp với điện châm trong điều trị đau thắt lưng do thoái hóa cột sống. Xuất phát từ thực tế đó, chúng tôi thực hiện nghiên cứu đề tài này với hai mục tiêu:

1. *Khảo sát một số đặc điểm lâm sàng của bệnh nhân đau thắt lưng do thoái hóa cột sống điều trị tại khoa Y học cổ truyền, Bệnh viện Trung ương Huế.*

2. *Đánh giá hiệu quả của phương pháp tác động cột sống phối hợp với điện châm trong điều trị đau thắt lưng do thoái hóa cột sống.*

## **II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

### **2.1. Đối tượng nghiên cứu**

Bao gồm 76 bệnh nhân được khám và chẩn đoán là đau thắt lưng do thoái hóa cột sống tại Khoa Y học cổ truyền, Bệnh viện Trung ương Huế từ tháng 6/2018 đến tháng 6/2019 tình nguyện tham gia nghiên cứu.

#### **2.1.1. Tiêu chuẩn chọn bệnh nhân**

- Bệnh nhân không phân biệt tuổi và giới tính.
- Chẩn đoán xác định là đau thắt lưng do thoái hóa cột sống.
- X quang cột sống thắt lưng: Dựa vào 3 dấu hiệu cơ bản của thoái hóa cột sống như hẹp khe khớp, đặc xương dưới sụn, mọc gai xương.

#### **2.1.2. Tiêu chuẩn loại trừ**

- Đau thắt lưng có biểu hiện chèn ép rễ
- Các trường hợp có bệnh lý tim mạch, suy gan, thận
- Bệnh nhân dùng các thuốc điều trị kéo dài trên 1 tháng trước đó
- Bệnh nhân từ chối tham gia nghiên cứu. Bệnh nhân không tuân thủ quy trình điều trị
- Do các nguyên nhân khác như: u, lao, viêm cột sống dính khớp...

### **2.2. Phương pháp nghiên cứu**

- Sử dụng phương pháp nghiên cứu tiền cứu, thử nghiệm lâm sàng có đối chứng, so sánh trước và sau điều trị.

- Cỡ mẫu nghiên cứu: 76 bệnh nhân được phân bố ngẫu nhiên nhóm tương đương vào 2 nhóm. Bao gồm: nhóm 1 (nhóm nghiên cứu) và nhóm 2 (nhóm chứng).

#### **2.2.1. Phương pháp điều trị**

- Sử dụng nhóm huyết: Thận du, Đại trường du, Ủy trung, Côn lôn 2 bên cho cả 2 nhóm.

- Nhóm 1: 38 bệnh nhân điều trị bằng phương pháp điện châm trong 30 phút, cho bệnh nhân nghỉ ngơi 30 phút, thực hiện tác động cột sống bằng cách giải tỏa các trọng điểm tương ứng với các triệu chứng đau thắt lưng và hạn chế vận động cột sống thắt lưng cho đến khi đạt được ngưỡng điều trị (da vùng tác động chuyển từ trạng thái khô se sang trạng thái ẩm ướt) [4],[6]. Liệu trình: mỗi ngày 1 lần, liên

## Bệnh viện Trung ương Huế

tục trong 14 ngày.

- Nhóm 2: 38 bệnh nhân điều trị bằng phương pháp điện châm thông thường. Liệu trình: mỗi ngày điện châm 1 lần trong thời gian 30 phút, liên tục 14 ngày.

### 2.2.2. Các chỉ tiêu nghiên cứu

- Mức độ đau theo thang điểm VAS
- Độ giãn cột sống thắt lưng theo Schober
- Tầm vận động cột sống thắt lưng: Đánh giá 3 tầm duỗi, nghiêng, quay.
- Mức độ ảnh hưởng chức năng sinh hoạt hàng ngày theo Oswestry Disability.
- Kết quả điều trị chung được đánh giá bằng tổng số điểm các chỉ tiêu trên theo các tác giả Bùi Thanh Hà [7], và Trần Đình Hải [8] như sau:

*Bảng 1: Đánh giá kết quả chung trong điều trị đau thắt lưng*

Tốt	17 - 20 điểm
Khá	12 - 16 điểm
Trung bình	7 - 11 điểm
Kém	0 - 6 điểm

### 2.3. Xử lý số liệu

Sử dụng phần mềm SPSS 20.0

### 2.4. Đạo đức trong y học

- Nghiên cứu chỉ nhằm mục đích nâng cao hiệu quả điều trị cho bệnh nhân.

- Nghiên cứu được hội đồng khoa học và hội đồng đạo đức của Bệnh viện Trung ương Huế thông qua và cho phép tiến hành.

- Tất cả bệnh nhân tham gia nghiên cứu được theo dõi sát trong quá trình điều trị.

- Tất cả bệnh nhân từ chối tham gia nghiên cứu đều được khám và tư vấn lựa chọn phương pháp điều trị phù hợp.

## III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

### 3.1. Một số đặc điểm chung

#### 3.1.1. Giới tính

Tỷ lệ nữ > nam (73,68/26,32%).

#### 3.1.2. Phân bố bệnh nhân theo tuổi

Bệnh nhân  $\geq 60$  chiếm tỷ lệ lớn nhất 59,21%.

#### 3.1.3. Đặc điểm về thời gian mắc bệnh

100% bệnh nhân đều có thời gian mắc bệnh kéo dài > 3 tháng.

#### 3.1.4. Tình hình điều trị của bệnh nhân trước nghiên cứu

Đa phần bệnh nhân đều đã có điều trị trước đó (90,79%).

### 3.2. Hiệu quả điều trị đau thắt lưng bằng phương pháp tác động cột sống kết hợp với điện châm

#### 3.2.1. Hiệu quả giảm đau

*Bảng 2. Mức độ cải thiện đau theo VAS sau khi điều trị của 2 nhóm*

VAS	Nhóm nghiên cứu $\bar{X} \pm SD$	Nhóm chứng $\bar{X} \pm SD$	p
Trước điều trị	6,44 $\pm$ 1,50	6,32 $\pm$ 1,14	> 0,05
Sau điều trị	3,05 $\pm$ 2,49	4,26 $\pm$ 1,80	< 0,05
p	< 0,01	< 0,05	

Sau điều trị cả 2 nhóm đều giảm đau rõ rệt, trong đó nhóm nghiên cứu giảm đau tốt hơn nhóm chứng 3,05  $\pm$  2,49 so với 4,26  $\pm$  1,80 với (p<0,05).

#### 3.2.2. Độ giãn cột sống thắt lưng theo Schober

*Bảng 3. Độ giãn cột sống thắt lưng sau điều trị của 2 nhóm*

Độ giãn cột sống thắt lưng Schober (cm)	Nhóm nghiên cứu $\bar{X} \pm SD$	Nhóm chứng $\bar{X} \pm SD$	p
Trước điều trị	2,1 $\pm$ 0,4	2,2 $\pm$ 0,3	> 0,05
Sau điều trị	2,5 $\pm$ 0,3	2,3 $\pm$ 0,4	< 0,05
p	< 0,001	> 0,05	

Sau điều trị sự cải thiện về độ giãn cột sống của nhóm nghiên cứu từ 2,1  $\pm$  0,4 lên 2,5  $\pm$  0,3 có ý nghĩa thống kê với p<0,001 và cao hơn nhóm chứng (p<0,05).

## Đánh giá hiệu quả của phương pháp tác động cột sống...

### 3.2.3. Tầm vận động cột sống thắt lưng

Bảng 4: So sánh sự cải thiện tầm vận động CSTL sau điều trị giữa 2 nhóm

Tầm vận động		Nhóm nghiên cứu	Nhóm chứng	p
Duỗi	Trước	20,8 ± 1,6	20,4 ± 1,4	> 0,05
	Sau	23,8 ± 1,7	22,1 ± 1,4	< 0,05
Nghiêng phải	Trước	21,6 ± 0,8	21,7 ± 0,7	> 0,05
	Sau	24,3 ± 1,4	23,1 ± 1,1	< 0,001
Nghiêng trái	Trước	25,3 ± 1,2	25,1 ± 1,1	> 0,05
	Sau	27,7 ± 1,6	26,5 ± 1,5	< 0,01
Quay phải	Trước	17,2 ± 0,4	17,2 ± 0,6	> 0,05
	Sau	19,8 ± 1,5	18,9 ± 1,0	< 0,01
Quay trái	Trước	22,2 ± 0,5	22,0 ± 0,8	> 0,05
	Sau	24,7 ± 1,3	23,8 ± 1,0	< 0,01

Sau điều trị, tầm vận động ở cả 2 nhóm đều có cải thiện, sự cải thiện tầm vận động của nhóm nghiên cứu là tốt hơn nhóm chứng có ý nghĩa thống kê.

### 3.2.4. Hoạt động chức năng sinh hoạt hằng ngày theo Oswestry Disability

Bảng 5. So sánh sự cải thiện các hoạt động chức năng sinh hoạt hằng ngày

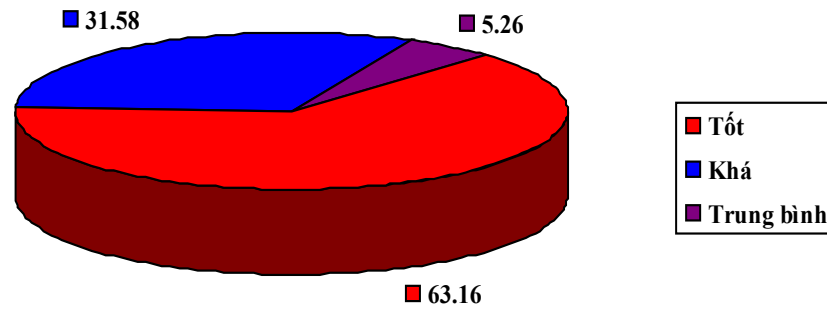
Mức độ	Nhóm	Nhóm nghiên cứu				p	Nhóm chứng				p
		TĐT1		SĐT1			TĐT2		SĐT2		
		n	%	n	%		n	%	n	%	
Tốt		0	0	22	57,89	< 0,001	0	0	12	31,58	< 0,01
Khá		0	0	10	26,32	< 0,001	0	0	15	39,47	< 0,01
Trung bình		18	47,37	6	15,79	< 0,01	19	50,00	9	23,68	< 0,05
Kém		20	52,63	0	0	< 0,001	19	50,00	2	5,27	< 0,01
Tổng		38	100	38	100		38	100	38	100	

Sau điều trị các hoạt động chức năng sinh hoạt hằng ngày của cả 2 nhóm đều có cải thiện

### 3.2.5. Kết quả điều trị chung

Bảng 6. Kết quả phân loại chung sau điều trị của 2 nhóm

Kết quả	Nhóm nghiên cứu		Nhóm chứng		p
	n	%	n	%	
Tốt	24	63,16	16	42,10	< 0,05
Khá	12	31,58	19	50,00	< 0,05
Trung bình	2	5,26	2	5,26	> 0,05
Kém	0	0	1	2,64	
Tổng	38	100	38	100	



Biểu đồ 1: Kết quả phân loại chung sau điều trị của nhóm nghiên cứu

Sau điều trị bệnh nhân đạt kết quả tốt ở nhóm nghiên cứu là 63,16% cao hơn nhóm chứng 42,10% ( $p < 0,01$ ), tỷ lệ bệnh nhân đạt kết quả khá ở nhóm nghiên cứu là 31,58% thấp hơn ở nhóm chứng là 50,00% ( $p < 0,01$ ).

### 3.2.6. Tác dụng không mong muốn

Kết quả cho thấy không có trường hợp nào bị các tác dụng không mong muốn trên lâm sàng như vụng châm, chảy máu, gãy kim, châm vào thần kinh .v.v.

## IV. BÀN LUẬN

### 4.1. Đặc điểm lâm sàng chung

- Đặc điểm về giới tính: Bệnh nhân nữ chiếm tỷ lệ cao hơn (73,6%). Kết quả này phù hợp với nghiên cứu của một số tác giả cho thấy bệnh nhân nữ thường chiếm tỷ lệ cao hơn như Nguyễn Hữu Thám [9] là 59,72% và Lizhou Liu [10] là 64,44%.

- Tuổi nhỏ nhất là 32 tuổi, lớn nhất là 90 tuổi. Bệnh nhân  $\geq 60$  tuổi có 45 bệnh nhân, chiếm tỷ lệ lớn nhất 59,21%. Kết quả này phù hợp với nghiên cứu của tác giả Trần Đình Hải [8] là 60%.

- Tất cả bệnh nhân đều có thời gian mắc bệnh kéo dài  $> 3$  tháng. Điều này là phù hợp với bệnh cảnh đau thắt lưng do thoái hóa cột sống là một chứng đau mạn tính kéo dài, kết quả này cũng phù hợp với nghiên cứu của nhiều tác giả khác.

- Đa phần bệnh nhân đến điều trị đã có điều trị trước đó. Điều này phù hợp với thời gian mắc bệnh kéo dài chiếm tỷ lệ lớn trong nghiên cứu.

### 4.2. Hiệu quả điều trị đau thắt lưng do thoái hóa cột sống bằng phương pháp tác động cột sống kết hợp với điện châm

- Về mức độ cải thiện đau theo thang điểm VAS:

sau điều trị cả 2 nhóm đều giảm đau rõ rệt trong đó nhóm nghiên cứu giảm đau tốt hơn nhóm chứng.

- Độ giãn cột sống thắt lưng theo Schober, sau điều trị độ giãn cột sống của nhóm nghiên cứu tăng từ  $2,1 \pm 0,4$  lên  $2,5 \pm 0,3$  ( $p < 0,001$ ) và cao hơn nhóm chứng  $2,3 \pm 0,4$  ( $p < 0,05$ ). So với tác giả Trần Thái Hà [11] ( $2,2 \pm 0,4$  lên  $3,1 \pm 0,3$ ) thì kết quả này thấp hơn, điều này là do nghiên cứu của chúng tôi tiến hành trên nhóm bệnh nhân đau thắt lưng do thoái hóa cột sống, đau mạn tính kéo dài vì vậy độ giãn cột sống của bệnh nhân không cải thiện nhiều.

- Tầm vận động cột sống của 2 nhóm sau điều trị đều có cải thiện với  $p < 0,001$ . Sự cải thiện ở nhóm nghiên cứu là tốt hơn nhóm chứng ( $p < 0,05$ ), tương đương với nghiên cứu của Trần Thái Hà [11].

- Sau điều trị các hoạt động chức năng sinh hoạt hằng ngày cả 2 nhóm đều tốt lên.

- Kết quả chung sau điều trị: Ở nhóm nghiên cứu tỷ lệ bệnh nhân đạt kết quả tốt là 63,16% cao hơn nhóm chứng 42,10%. Sự khác biệt này là có ý nghĩa thống kê với  $p < 0,01$ .

## V. KẾT LUẬN

### 5.1. Đặc điểm chung của bệnh nhân đau thắt lưng do thoái hóa cột sống đến điều trị tại khoa Y học cổ truyền, Bệnh viện Trung ương Huế

- Độ tuổi  $> 60$  tuổi chiếm tỷ lệ cao nhất với 45 bệnh nhân chiếm tỉ lệ 59,21%.

- Giới tính: nữ chiếm tỉ lệ 73,68%, nhiều hơn nam 26,32%.

- 100% bệnh nhân có thời gian mắc bệnh kéo dài trên 3 tháng.

## Đánh giá hiệu quả của phương pháp tác động cột sống...

- Tình hình điều trị: đa phần bệnh nhân đã có điều trị trước nghiên cứu với tỉ lệ 90,79%.

### 5.2. Kết quả điều trị đau thắt lưng bằng phương pháp tác động cột sống phối hợp với điện châm

Tốt: 24 bệnh nhân chiếm tỷ lệ 63,16%

Khá: 12 bệnh nhân chiếm tỷ lệ 31,58%

Trung bình: 2 bệnh nhân chiếm tỷ lệ 5,26%

## VI. KIẾN NGHỊ

- Phương pháp tác động cột sống là một phương

pháp đơn giản, rẻ tiền mà lại rất hiệu quả nên có thể áp dụng nhiều hơn trên lâm sàng.

- Đây là một phương pháp chẩn đoán và điều trị bệnh độc đáo do chính người Việt Nam sáng tạo ra nên cần được đầu tư nghiên cứu, tiếp tục phát triển để có thể giới thiệu rộng rãi ra với cộng đồng quốc tế.

- Xin phép Ban Giám đốc cho khoa Y học cổ truyền được mở lớp đào tạo cấp chứng chỉ tác động cột sống 3 tháng cho các học viên đến học thêm về Y học cổ truyền tại Bệnh viện Trung ương Huế.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Ngọc Lan (2013), “*Thoái hóa khớp và bệnh xương khớp do chuyển hóa*”, Bệnh học cơ xương khớp nội khoa, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, tr.138-145, 152-160.
2. Maher C, Underwood M, Buchbinder R. (2017), “*Non-specific low back pain*”, Lancet 389 (10070), p736-747
3. Golob AL, Wipf JE. (2014), “*Low back pain*”, Med Clin North Am 98(3), p405-428.
4. Trường Y học dân tộc Tuệ Tĩnh (1991), Bài giảng Phương pháp tác động cột sống, Giáo trình dùng trong nhà trường.
5. Nguyễn Tham Tấn (1989), Chữa bệnh đau dây thần kinh tọa, Nhà xuất bản Quân đội nhân dân.
6. Trương Việt Bình (2010), Bài giảng tác động cột sống, Nhà xuất bản Y học.
7. Bùi Thanh Hà, Trần Quốc Bảo, Đỗ Việt Phương (2010), “*Nghiên cứu hiệu quả điều trị thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng bằng phương pháp kết hợp điện châm với kéo giãn cột sống*”, Tạp chí Y học Việt Nam, 376(2), tr.13-20.
8. Trần Đình Hải (2013), “*Nghiên cứu hiệu quả giảm đau trong điều trị đau thắt lưng do thoái hóa cột sống bằng thủy châm kết hợp thuốc y học cổ truyền*”, Luận án tốt nghiệp Bác sĩ chuyên khoa II, Trường Đại học Y Dược Huế.
9. Nguyễn Hữu Thám (2012), “*Nghiên cứu hiệu quả điều trị đau thần kinh tọa thể phong hàn thấp bằng phương pháp tác động cột sống kết hợp thuốc y học cổ truyền*”, Luận án tốt nghiệp Bác sĩ chuyên khoa II, Trường Đại học Y Dược Huế.
10. Liu L, Skinner MA, McDonough SM, Baxter GD (2017), “*Acupuncture for chronic low back pain: a randomized controlled feasibility trial comparing treatment session numbers*”, Clin Rehabil, 31(12), p1592-1603.
11. Trần Thái Hà (2012), “*Nghiên cứu tác dụng bài thuốc Thân thống trục ú thang trên thực nghiệm và ứng dụng lâm sàng điều trị hội chứng thắt lưng hông do thoát vị đĩa đệm*”, Luận văn Tiến sĩ Y học, Đại học Y Hà Nội.